

Số: /PA-BCH

Tây Yên Tử, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn
Xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh năm 2026

Để chủ động phòng, tránh, ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai có thể xảy ra trong năm 2026. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tây Yên Tử xây dựng Phương án Phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2026 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, ĐỊA HÌNH.

1. Đặc điểm tình hình:

Tây Yên Tử là xã miền núi nằm ở phía Đông của tỉnh Bắc Ninh. Với địa hình tương đối phức tạp, lưu vực khe, suối bị chia cắt nhiều, đồi núi độ dốc cao. Bên cạnh đó tình hình thời tiết hết sức phức tạp, bất thường hạn hán kéo dài từ đó khi thay đổi thời tiết có thể gây mưa lũ trên diện rộng, cùng với diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp trong những năm gần đây, làm cho lớp phủ bì bị giảm đáng kể, khi mưa lớn kéo dài sẽ có nguy cơ xảy ra lũ quét và sạt lở nghiêm trọng.

2. Địa hình:

Toàn xã có 4 nhánh suối chính:

+ Suối Khe Dâu thôn Ròn bắt nguồn từ xã Long Sơn chảy ra các thôn: Thanh Hà, thôn Gà, thôn Néo và giao nhau tại suối nước Vàng thôn Thống Nhất chảy đi xã Tuấn Đạo.

+ Suối nước Vàng bắt nguồn từ thôn Đồng Rì dãy núi Tây Yên Tử đổ về qua thôn Đoàn Kết, thôn Thống Nhất gặp suối nước Linh tại tổ dân phố Thống Nhất chảy về xã Tuấn Đạo.

+ Suối nước Trong bắt nguồn từ dãy núi Tây Yên Tử chảy qua thôn Mậu, thôn Thanh Chung, giao nhau tại thôn Đoàn Kết, chảy về xã Tuấn Đạo.

+ Suối Khe Xanh bắt nguồn từ dãy núi Tây Yên Tử chảy qua tổ dân phố Mậu, tổ dân phố Thanh Chung, tổ dân phố Bài, giao nhau suối nước Vàng tại tổ dân phố Đoàn Kết chảy về xã Tuấn Đạo.

Ngoài ra xã Tây Yên Tử còn rất nhiều khe suối nhỏ nằm xen kẽ ở hầu hết các đồi núi trên địa bàn các thôn.

Khi lượng mưa nhiều nước dâng cao bị chia cắt, bị cô lập không đi lại được qua các ngàm, đường mòn chính.

(có phụ lục kèm theo)

Từ địa hình trên một số năm gần đây tình hình thiên tai trên địa bàn cũng đã xảy ra như ngập úng, lũ quét, bão tốc nhà ở một số thôn khiến giao thông bị chia cắt đi lại khó khăn, gây thiệt hại và đe dọa đến tính mạng và tài sản của nhân dân.

PHẦN II:

NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2026

I. TÌNH HÌNH VỀ HẠN HÁN

Do hiện tượng El Nino có khả năng kéo dài và ảnh hưởng của nhiệt độ, nắng nóng kéo dài nhiều ngày dễ xảy ra hiện tượng hạn hán từ khoảng tháng 3 đến tháng 6/2026 và ảnh hưởng đến cây trồng vụ Xuân, tiến độ sản xuất vụ Mùa và vụ Đông Xuân 2026.

II. BÃO, LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT VÀ GIÓ LỐC XOÁY.

Nhận định một số khu vực bị ảnh hưởng khi có bão mạnh, mưa to gây lũ quét, sạt lở đất, chia cắt giao thông trên địa bàn các thôn.

1. Khu vực có thể bị ảnh hưởng do bão, lũ:

Khi có bão đổ bộ vào địa bàn toàn xã có 11 thôn đều bị ảnh hưởng do bão. Có 7/11 thôn thường xuyên bị ngập lụt do mưa lũ: Đoàn Kết, Thống Nhất, Bài, Thanh Chung, Néo, Gà, Náng.

2. Khu vực dễ xảy ra lũ quét, sạt lở:

*** Toàn xã xác định 03 khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét gồm:**

- Khu vực 1: Đoàn Kết, Thống Nhất, Đồng Rì, Néo

- Khu vực 2: Náng, Rón, Thanh Hà, Gà

- Khu vực 3: Mậu, Bài, Thanh Chung.

*** Khu vực hay sạt lở đất, đường giao thông:**

- Về sạt lở đất: Đồng Rì, Đoàn Kết, Thống Nhất, Mậu, Bài, Náng, Rón, Thanh Hà, Gà.

- Về Sạt lở Đường giao thông:

+ Đường tỉnh 291 đoạn khu vực Khe Lê thôn Thống Nhất ; Đoạn từ thôn Đoàn Kết đi thôn Đồng Rì

+ Đường tỉnh 293: đoạn Km61-Km64 (thuộc thôn Mậu), khu vực Đèo Dẻ đi xã Long Sơn.

3. Khu vực dễ bị ảnh hưởng do gió lốc xoáy:

Qua theo dõi nhiều năm, khu vực tất cả các thôn trên địa bàn xã thường bị ảnh hưởng lớn khi có tố lốc xảy ra.

III. ẢNH HƯỞNG CỦA SÉT

Hàng năm vào mùa mưa thường có những đợt mưa dông đột ngột gây ra sét. Các điểm thường bị ảnh hưởng do sét đánh là dưới những gốc cây to, cột điện hoặc

khi người dân đang chăn thả gia súc như trâu, bò, lao động trên đồng ruộng, mang vác các dụng cụ bằng sắt như cuốc, xẻng, dao... có nguy cơ bị sét đánh.

IV. ẢNH HƯỞNG CỦA RÉT ĐẬM, RÉT HẠI VÀ SƯƠNG MUỐI

Hàng năm vào mùa Đông trên địa bàn xã thường bị ảnh hưởng của các đợt rét đậm, rét hại kéo dài nhiều ngày, có ngày thời tiết xuống thấp đến dưới 10°C, đã làm ảnh hưởng lớn đến việc chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn xã.

V. ẢNH HƯỞNG CỦA CHÁY RỪNG DO THIÊN NHIÊN

Một trong những nguyên nhân cháy rừng hàng đầu là do sự thay đổi rõ rệt của khí hậu. Trái đất nóng lên nhiệt độ cũng thay đổi thất thường theo. Biên độ nhiệt theo đó mà càng ngày càng dao động mạnh lên và luôn giữ mức cao. Điều đó cho thấy nhiệt độ tại những nước nhiệt đới cao làm cho mùa hè khắc nghiệt hơn cháy rừng diễn ra phổ biến hơn.

Cháy rừng làm cho nhiều loài sinh vật bị tiêu rụi. Cháy rừng còn thải vào không khí các chất ô nhiễm có hại cho sức khỏe con người. Điển hình như bụi mịn và các khí độc hại như cacbon mônôxít, ôxít nitơ và các hợp chất hữu cơ phi mêtan. Gây nguy hại cho sức khỏe con người và sinh vật. Ngoài ra, những vụ cháy hiện nay xảy ra trong thời gian kéo dài khó dập tắt và gây hậu quả trầm trọng hơn về người cũng như kinh tế địa phương. Cháy rừng tác động xấu đến sức khỏe cũng như kinh tế và cơ sở hạ tầng trong xã. Nguy cơ lớn nhất là cháy rừng góp phần làm tăng thêm khí thải nhà kính. Làm cho khí hậu trái đất biến đổi nặng nề hơn nữa.

PHẦN III.

PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2026

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN;

UBND xã thành lập BCH PTDS, xây dựng Kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai; thành lập đội thông tin hỏa tốc, tổ giúp việc; Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền thông tin về thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết.

Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân, phối hợp hiệp tác giữa các đoàn thể với lực lượng dân quân, lực lượng đoàn thanh niên làm nòng cốt chủ động trong công tác cứu hộ, cứu nạn di chuyển người và tài sản đến nơi an toàn và nhanh chóng khắc phục hậu quả ngay sau khi có lũ, sạt lở, lốc xoáy xảy ra.

Phân công các thành viên Ban chỉ huy phụ trách các thôn kiểm tra, chỉ đạo các thôn xây dựng phương án phòng chống thiên tai. Phân công cán bộ trực 24/24 giờ khi có lũ, sạt lở, lốc xoáy xảy ra trên địa bàn xã, thực hiện chế độ thông tin báo cáo. Các ngành, các thôn thường xuyên báo cáo diễn biến tình hình cứu hộ, cứu nạn bằng mọi phương tiện một cách nhanh chóng về cán bộ thường trực của Ban chỉ huy xã.

1. Phương án xử lý Thiên tai do thời tiết nắng nóng kéo dài nhiều ngày hạn hán

- Trường hợp do hiện tượng El Nino nắng nóng kéo dài nhiều ngày xảy ra hạn hán ảnh hưởng đến sản xuất trong nông nghiệp, thì các thôn căn cứ kế hoạch sản xuất để bố trí các loại cây trồng cho hợp lý, vừa đảm bảo được kế hoạch diện tích và đảm bảo được an ninh lương thực cho nhân dân.

- Quản lý tốt các công trình thủy lợi, khai thác nước hợp lý, ưu tiên nước cho sản xuất nông nghiệp.

2. Phương án xử lý thiên tai do bão, lũ quét, gió lốc, sạt lở đất

2.1. Phương án xử lý Lũ quét:

Sau khi mưa 1 đến 3 ngày xuất hiện lũ quét dọc theo khu vực sông và những điểm khe có độ dốc cao, quét rộng ra hai bên 2 đến 3m tại các thôn như:

(có phụ lục kèm theo)

*** Lực lượng tham gia cứu hộ:**

(có phụ lục kèm theo)

*** Dụng cụ chuẩn bị:**

Cước, xẻng, dao, xe rùa, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn xã.

*** Khu vực tập kết các lực lượng:** Tại trung tâm nhà văn hóa các thôn, UBND xã.

*** Phương án cứu nạn:**

- Khi có tình huống xảy ra hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị, nhanh chóng sơ tán người già, trẻ em và những cơ sở vật chất thiết yếu đến vị trí an toàn. Tổ chức ổn định đời sống cho nhân dân tại khu vực sơ tán như: (Lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và một số điều kiện sinh hoạt khác). Tổ chức TKCN, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

- Sau khi mưa bão, sạt lở đất đi qua giúp đỡ nhân dân trở về, tổ chức các biện pháp khắc phục hậu quả như: sửa chữa lại nhà cửa, xử lý vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

2.2. Phương án về phòng chống sạt lở đất, xử lý sạt lở giao thông:

2.2.1. Phương án về phòng chống sạt lở đất

Đối với công tác phòng, chống sạt lở đất, Yêu cầu các thôn có nguy cơ xảy ra sạt lở đất: Đồng Rì, Đoàn Kết, Thống Nhất, Mậu, Bài, Náng, Rón, Thanh Hà, Gà chủ động xây dựng Kế hoạch, Phương án phòng tránh sạt lở đất đến từng hộ theo phương châm “4 tại chỗ” và tổ chức thông báo, tuyên truyền đến người dân để nâng cao ý thức chủ động phòng tránh. Trong kế hoạch thực hiện phân loại và thống kê cụ thể số hộ, số khẩu sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị sạt lở đất để tiến hành di dời ngay; số hộ, số khẩu nằm trong vùng nguy cơ phải sẵn sàng sơ tán khi có thiên tai. Đối với các hộ phải di chuyển nhà ở theo phương án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh

hưởng thiên tai, trong khi chưa có sự hỗ trợ của Nhà nước, các thôn đã phổ biến, vận động các hộ di chuyển xen ghép đến nơi an toàn trước mùa mưa, bão. Đồng thời, thường xuyên tuyên truyền và cảnh báo nguy cơ để Nhân dân chủ động phòng tránh. Cùng với đó, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của xã triển khai việc cắm biển cảnh báo ở những nơi nguy hiểm, ở những nơi có nguy cơ cao về lũ quét và sạt lở đất để chủ động phòng tránh.

2.2.1. Phương án về xử lý sạt lở giao thông

Khi mưa to, lũ lớn những đoạn đường giao thông quan trọng bị sạt lở chia cắt không đi lại được. *(Có danh sách các điểm nguy cơ sạt lở gửi kèm)*

*** Lực lượng tham gia:**

Thôn Rõn: 20 người; Thôn Thanh Hà 20 người; Thôn Gà 20 người; Thôn Nắng 30 người; Thôn Thống Nhất: 20; Thôn Néo: 20; Thôn Đoàn Kết: 30; Thôn Đồng Rì: 20; Thôn Bài: 20; Thôn Thanh Chung: 20; Thôn Mậu: 30;

*** Dụng cụ chuẩn bị:**

- Quốc, xẻng, cang khiêng, dao, xe rùa, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn.

*** Địa điểm tập kết:** Tại các điểm sạt lở đất.

*** Phương án cứu nạn:** Đặt biển cảnh báo, nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện giải tỏa đất, đá để thông đường tạm thời. Sau khi mưa bão lũ đi qua huy động mọi tiềm lực để tu sửa kiên cố.

2.3. Phương án bảo vệ hồ, đập chứa nước thủy lợi.

Toàn xã có 30 công trình thủy lợi phục vụ sản xuất trong đó có 5 hồ chứa, 25 công trình đập ngăn nước và mương cứng. Hiện tại các công trình chưa có vấn đề gì nghiêm trọng. Để chủ động bảo vệ các công trình trong mùa mưa lũ, sạt lở đất, lốc soáy Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã huy động các thôn cần tập trung sửa chữa, khắc phục các đoạn kênh dễ bị sạt lở, hệ thống van đóng mở cống lấy nước, đối với các hồ đập cần chủ động điều tiết nước để giảm mức nước đến mức thấp nhất để đảm bảo thân đập cũng như mặt đất không bị phá vỡ khi có mưa to lũ lớn xảy ra.

Làm tốt công tác kiểm tra phát hiện sự cố các công trình tùy theo mức độ hư hỏng để có kế hoạch cụ thể về con người, dụng cụ, vật tư dự phòng, phương tiện cứu hộ. Bố trí phân công cán bộ phụ trách ở những công trình xung yếu, phát hiện kịp thời các vết lún, nứt hoặc có hiện tượng khác để xử lý nhanh kịp thời ngay sau khi phát hiện. Khi có mưa to lũ lớn. Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải tăng cường kiểm tra trực tiếp ở những công trình trọng yếu 24/24 giờ tùy theo mức độ mưa lũ mà bố trí con người cụ thể.

- Các công trình hồ chứa nhỏ trên địa số là đập đất được xây dựng và khai thác lâu năm nên các công trình đã bị xuống cấp, công tác quản lý vận hành còn nhiều hạn chế và bất cập nên hiện nay nhiều công trình đã bị hư hỏng thân đập, cống lấy nước, tràn xả lũ dẫn đến dễ xảy ra sự cố khi có mưa lũ lớn.

- Xuất phát từ phương châm phòng là chính, nên công tác lập phương án, chuẩn bị vật tư, lực lượng con người, phải được tiến hành thường xuyên và nghiêm túc.

- Duy trì chế độ kiểm tra thường xuyên các công trình và thực hiện theo cấp báo động của công trình.

- Khi có mưa to, mực nước tại các hồ dâng lên nhanh, việc kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên 24/24. Mọi hiện tượng xảy ra ở các hạng mục công trình và diễn biến mưa lũ đều phải được quan sát, ghi chép tỷ mỉ và kịp thời báo cáo về BCH-PTDS xã. Ban chỉ huy PTDS xã phân công cán bộ kỹ thuật kiểm tra thực tế tại công trình và có phương án chỉ huy xử lý sự cố.

- Ban Chỉ huy PTDS xã, các thôn có nhiệm vụ thực hiện việc tháo nước điều tiết lũ tại các hồ chứa khi nước dâng cao có nguy cơ xảy ra sự cố đập và chủ động giữ mực nước của hồ trong các tháng cuối mùa mưa lũ.

2.3.1. Các tình huống khẩn cấp, dự kiến kế hoạch ứng phó ở công trình hồ, đập và biện pháp xử lý:

a) Tình huống: Thấm ướt sũng và thẩm lậu nước ở mái hạ lưu đập đất:

Khi mực nước trong hồ dâng cao, nếu phát hiện thấy thẩm lậu gia tăng ở mái hạ lưu thì xử lý khơi rãnh sâu không quá 0,6 m (*sâu quá ảnh hưởng đến an toàn của đập, nông quá ít có tác dụng*), đáy rãnh rộng 0,3-0,4 m, tùy khu vực nước thẩm lậu rộng hay hẹp mà làm rãnh theo kiểu chữ T hoặc chữ Y, trong rãnh theo thứ tự từ dưới lên trên rải các lớp cát thô, sỏi, đá dăm để dẫn nước ngăn ngừa sạt mái đập.

a) Tình huống: Sạt, trượt mái thượng lưu đập đất, ảnh hưởng đến sự ổn định của đập.

* **Nguyên nhân:** Là do đất đắp đập đã bão hòa nước, mặt thoáng trước đập đất rộng, sóng to liên tục xô vào mái thượng lưu đập, mực nước dâng cao hình thành một khối sạt trượt đất tại mái thượng lưu đập về phía lòng hồ.

*** Biện pháp và kỹ thuật xử lý:**

- Dùng dọ đá thả xếp kè từ dưới chân mái thượng lưu lên trên theo hàng và xếp các rọ đá hàng trên so le với hàng dưới (theo chiều từ dưới lên trên vào vị trí sạt, trượt).

- Với phương châm 4 tại chỗ, do vậy tùy thuộc vào diễn biến tình hình mưa lũ và mức độ sạt, trượt của mái đập. Ban chỉ huy PTDS xã có hồ đập quyết định để đưa ra biện pháp cụ thể đảm bảo kỹ thuật, kinh tế và an toàn cho người và tài sản, phương tiện.

+ *Trình tự thực hiện như sau:* Dùng máy xúc có dung tích gầu 0,45 m³ móc và thả rọ đá dọc mái từ trên xuống, sau đó dùng nhân công kéo dịch chuyển vào vị trí kè, thả rọ đá xếp thành hàng so le tại vị trí chân cung trượt; tùy theo mức độ sạt, trượt để áp dụng cho phù hợp.

+ *Phương án vật tư:* Dùng vật tư, phương tiện máy móc dự phòng do Ban chỉ huy PTDS xã chuẩn bị bao gồm:

Bảng vật tư, phương tiện và thiết bị phục vụ xử lý sự cố sạt trượt.

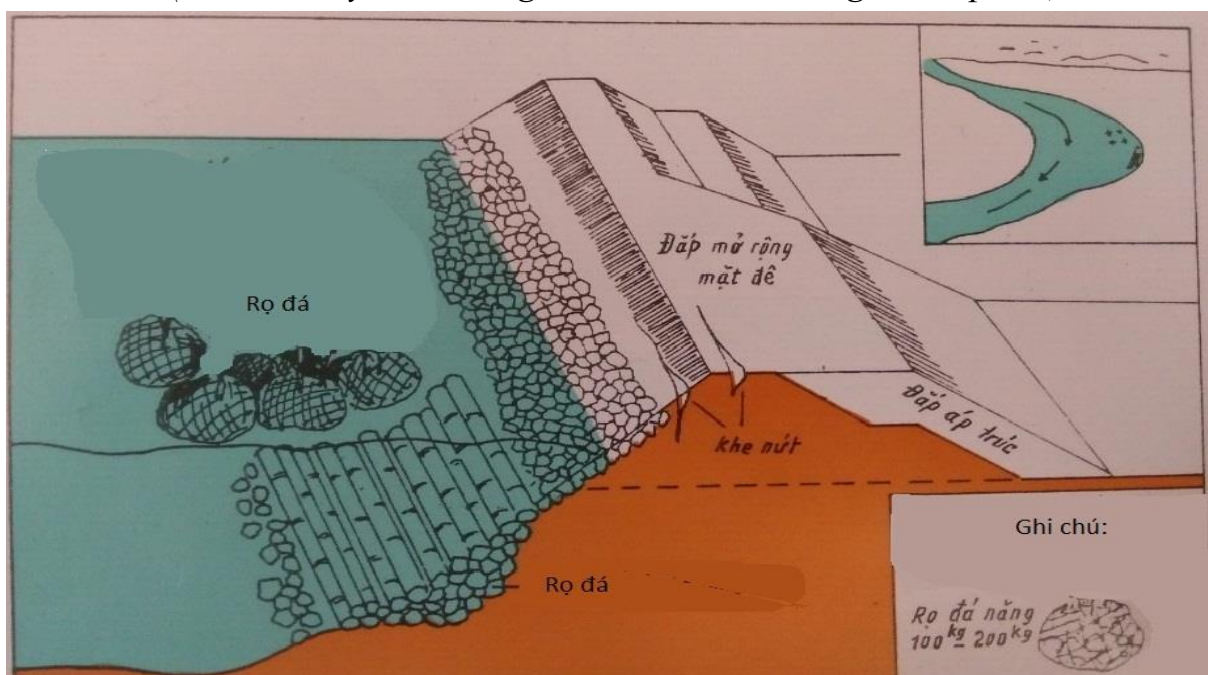
TT	Tên thiết bị, vật tư	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
-----------	-----------------------------	------------	-----------------	----------------

1	Máy phát điện di động 2,5 kW	Cái	01	
2	Dầu diesel	Lít	200	
3	Đèn halogen kèm theo dây điện 50 m và phích cắm	Bộ	04	
4	Ổ cắm điện 3 lỗ, kèm cáp điện 2 lõi 50 m	Bộ	04	
5	Đá hộc	m ³	200	
6	Đá dăm	m ³	15	
7	Rọ đá	Cái	200	
8	Cuốc	Cái	50	
9	Xẻng	Cái	50	
10	Dây an toàn	m	10	
11	Dây thùng D = 16 dài 150 m	Cuộn	02	
12	Búa 1 kg	Cái	10	
13	Búa 5 kg	Cái	05	
14	Xe rùa, xe cải tiến	Xe	40	
15	Xà beng	Cái	05	
16	Xe tải chở vật liệu	Chiếc	03	
17	Máy xúc	Chiếc	02	

+ *Phương án nhân lực*: Lực lượng tại chỗ gồm cán bộ quản lý hồ, lực lượng xung kích 200 người, dự phòng 100 người. Khi có sự cố trường Ban chỉ huy PTDS xã điều động và triển khai thực hiện.

Lưu ý: Biện pháp xử lý cụ thể các sự cố đã nhận định ở trên được áp dụng theo tài liệu: “*Xử lý giờ đầu những sự cố của đê trong mùa mưa lũ*” do Cục PCTT-TKCN và quản lý đê điều- Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn.

(*Bản vẽ xử lý tình huống sạt, trượt mái thượng lưu đập đất*)



c) Tình huống: Mạch đùn, mạch sỏi ở hạ lưu đập, ảnh hưởng đến sự ổn định của đập.

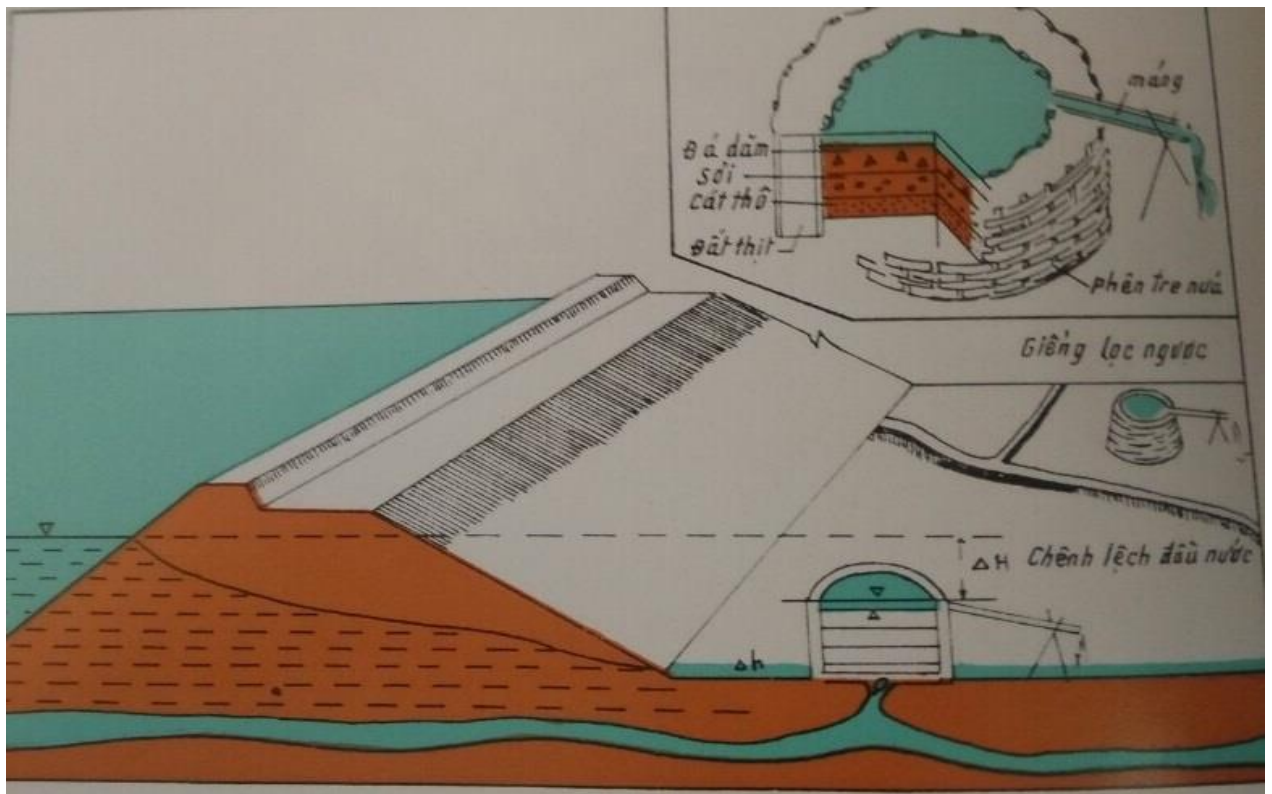
* **Hiện tượng:** Khi hạ lưu xuất hiện mạch đùn nước đục mang theo bùn cát chảy lên mặt đất phía hạ lưu hoặc xuất hiện sỏi bọt ở khu vực mặt nước sau đập.

* **Biện pháp và kỹ thuật xử lý:**

Làm tầng lọc tại vị trí miệng lỗ sỏi, nâng cao đầu nước hạ lưu đập để giảm chênh lệch. Tùy theo diễn biến cụ thể tại chỗ BCH đưa ra quyết định phù hợp.

Trình tự thực hiện như sau: Dùng cọc tre, phên, cát, cát sỏi đá, đất đắp tạo thành giồng lọc giữ lại bùn đất, khi nước ra khỏi giồng lọc là nước trong thì giồng đạt yêu cầu.

+ *Phương án vật tư:* Dùng cây tre, bao tải, phên hoặc cát, cát vàng, sỏi các loại, đất dự phòng Ban chỉ huy PTDS xã chuẩn bị bao gồm:



(Bản vẽ xử lý tình huống mạch đùn, mạch sỏi ở hạ lưu đập)

Bảng vật tư phục vụ xử lý sự cố mạch đùn, mạch sỏi.

TT	Tên thiết bị, vật tư	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Tre, gỗ	cây	200	
2	Bao tải	cái	300	
3	Phên, cát ép hoặc tấm đan lưới cước	m ²	100	
4	Cát vàng	m ³	15	
5	Sỏi các loại	m ³	15	

6	Đất dự phòng (Đất dự phòng được lấy tại bãi đất dự trữ vật liệu phía vai trái đập chính)	m ³	200	
7	Cuốc	Cái	50	
9	Xẻng	Cái	50	
10	Dây thừng D = 16 dài 150 m	Cuộn	02	
11	Búa 1 kg	Cái	10	
12	Búa 5 kg	Cái	06	
13	Xe rùa, xe cải tiến	Xe	40	
14	Xà beng	Cái	06	
15	Xe tải chở vật liệu	Chiếc	02	
16	Máy xúc	Chiếc	01	

+ *Phương án nhân lực:*

Lực lượng tại chỗ gồm cán bộ quản lý hồ, lực lượng xung kích 200 người, dự phòng 100 người. Khi có sự cố trường Ban chỉ huy PTDS xã điều động và triển khai thực hiện.

d) Tình huống: Nước trong hồ có nguy cơ tràn, tràn qua mặt đập.

* **Hiện tượng:** Do mưa lớn với cường độ lớn, nước lũ về hồ chứa vượt tần suất thiết kế, tràn xả lũ không đáp ứng yêu cầu có nguy cơ gây tràn, tràn qua mặt đập đất ảnh hưởng đến sự ổn định của đập.

* **Biện pháp và kỹ thuật xử lý:** Dùng vải bạt và đất dồn vào bao tải đắp con trạch trên mặt đập. Tùy theo diễn biến cụ thể tại chỗ BCH đưa ra quyết định đắp con trạch quy mô cho phù hợp.

Trình tự thực hiện như sau: Dùng vải bạt trải trên mặt đập và mái hạ lưu đập, bao tải dồn 2/3 đất đắp con trạch trên mặt đập thành 02 đến 03 hàng so le. Chiều cao, chiều rộng đắp tùy thuộc vào nguy cơ chiều sâu nước tràn qua mặt đập để thực hiện.

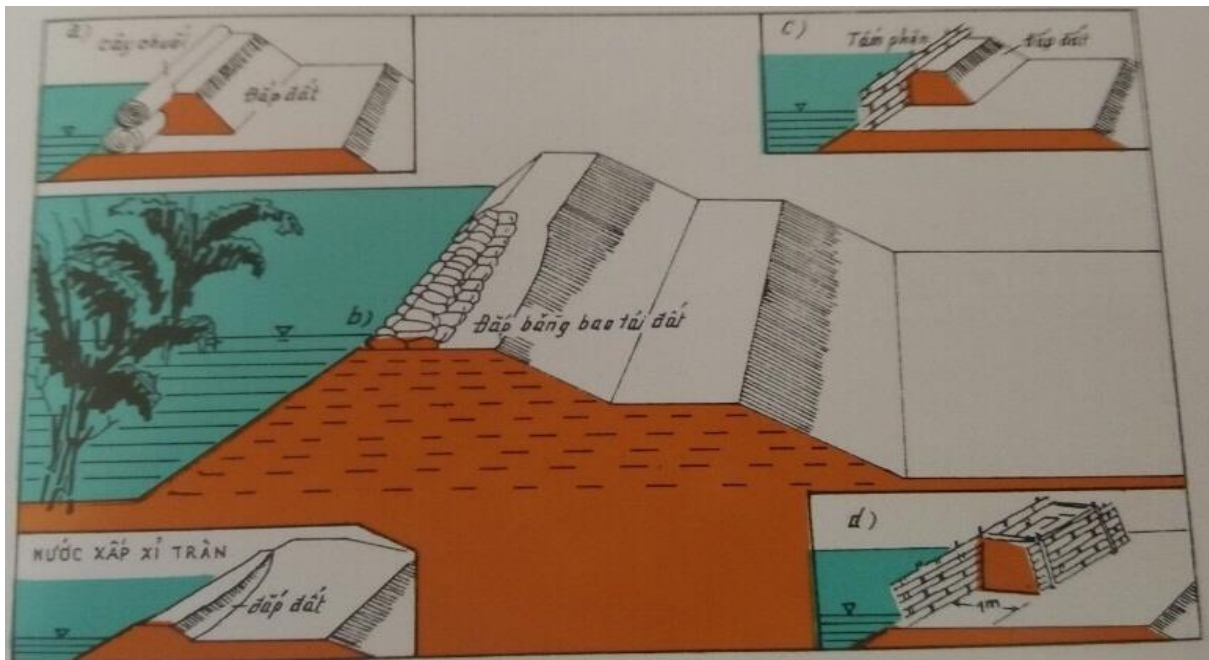
+ *Phương án vật tư:* Dùng vải bạt, bao tải, tre gỗ, đất dự phòng Ban chỉ huy PTDS xã chuẩn bị bao gồm:

Bảng vật tư phục vụ xử lý sự cố nước tràn qua mặt đập.

TT	Tên thiết bị, vật tư	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Tre, gỗ	cây	200	
2	Bao tải	cái	4.000	
3	Vải bạt	m ²	3.000	
4	Đất dự phòng (Đất dự phòng được lấy tại bãi đất dự trữ vật liệu phía vai trái đập đất)	m ³	1.000	
5	Cuốc	Cái	60	
6	Xẻng	Cái	60	

7	Dây buộc	kg	10	
8	Xe rùa, xe cải tiến	Xe	40	
9	Xe tải chở vật liệu	Chiếc	04	
10	Máy xúc	Chiếc	02	

+ *Phương án nhân lực*: Lực lượng tại chỗ gồm cán bộ quản lý hồ, lực lượng xung kích 200 người, dự phòng 100 người. Khi có sự cố trưởng Ban chỉ huy PCTT-TKCN xã điều động và triển khai thực hiện.



(Bản vẽ xử lý tình huống tràn qua đập chính)

Ban Chỉ huy PTDS xã yêu cầu các thôn đang quản lý vận hành các hồ chứa thủy lợi, phải chuẩn bị những loại vật tư, nhân lực, phương tiện cho công tác phòng chống sự cố ở các hồ chứa nước như sau:

Mỗi thôn có hồ chứa thủy lợi chuẩn bị sẵn bao tải dựa loại tốt, phen nứa, cuốc, xẻng, cọc bằng tre hoặc gỗ... khi cần huy động được ngay để chống sạt lở đối với các hồ chứa, hồ chứa thuộc thôn nào giao cho thôn đó chuẩn bị lực lượng và vật tư dự phòng theo phương châm “4 tại chỗ”.

Lực lượng cơ động: khi có sự cố sẽ sử dụng lực lượng cơ động của xã (*Ban Chỉ huy Quân sự xã huy động và điều hành*).

3. Phương án về xử lý ngập úng:

Sau khi mưa lũ nhiều ngày nước ở các nhánh khe dồn về và do nước không tiêu được ở phía thượng lưu dẫn đến ngập cục bộ như: thôn Gà...các tuyến đường bị chia cắt gây khó khăn trong việc đi lại, cứu hộ. (*Có danh sách các điểm nguy cơ ngập úng gửi kèm*)

*** Lực lượng tham gia cứu hộ:**

- Thôn Rón: 20 người; Thôn Thanh Hà 20 người; Thôn Gà 20 người; Thôn Náng 30 người; Thôn Thống Nhất: 20 người; Thôn Néo: 20 người; Thôn Đoàn Kết: 30 người; Thôn Đồng Ri: 20 người; Thôn Bài: 20 người; Thôn Thanh Chung: 20 người; Thôn Mậu: 30 người, xảy ra ở thôn nào thì thôn đó huy động 100% quân số lao động tham gia cứu hộ tại chỗ.

*** Dụng cụ chuẩn bị:** Áo phao, bè mảng, thang, thuyền, huy động ô tô, máy cày, máy xúc.

*** Khu vực tập kết lực lượng:** Tập trung tại UBND xã (cơ sở 1, cơ sở 2).

*** Phương án cứu nạn:**

- Khi có tình huống xảy ra tổ chức đặt biển cảnh báo nguy hiểm, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị , nhanh chóng sơ tán người già, trẻ em và cơ sở vật chất thiết yếu đến vị trí an toàn. Tổ chức ổn định đời sống cho nhân dân tại khu vực sơ tán như: (Lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và một số điều kiện sinh hoạt khác). Tổ chức TKCN, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

- Bố trí thuyền ở các tuyến đường trọng yếu để đưa nhân dân sơ tán và thành viên Ban chỉ huy, lực lượng khác xuống cứu nạn.

- Sau khi mưa bão đi qua, nước rút xuống nhanh chóng giúp đỡ nhân dân trở về, tổ chức các biện pháp khắc phục hậu quả như: sửa chữa lại nhà cửa, xử lý vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống.

4. Phương án xử lý Lốc xoáy:

Có thể xảy ra ở tất cả các thôn.

*** Lực lượng:** Ban CHQS xã = 20 người,

- Thôn Rón: 20 người; Thôn Thanh Hà 20 người; Thôn Gà 20 người; Thôn Náng 30 người; Thôn Thống Nhất: 20 người; Thôn Néo: 20 người; Thôn Đoàn Kết: 30 người; Thôn Đồng Ri: 20 người; Thôn Bài: 20 người; Thôn Thanh Chung: 20 người; Thôn Mậu: 30 người.

*** Nhiệm vụ:**

- Sơ tán nhân dân ra khỏi vùng bị lốc xoáy, đảm bảo tính mạng cho nhân dân. Tổ chức bảo vệ tính mạng tài sản cho nhân dân.

- Sau khi hết lốc xoáy, đưa nhân dân trở về, tổ chức các biện pháp khắc phục hậu quả, sửa chữa lại nhà cửa bị thiệt hại, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống cho nhân dân.

5. Phương án phòng chống rét đậm, rét hại và sương muối

Theo dõi sát diễn biến thời tiết trên các phương tiện thông tin, chỉ đạo công tác bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm trong những ngày giá rét, triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng. Không thả gia súc trong những ngày nhiệt độ thấp.

Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác trong thời gian giá rét.

Huy động mọi nguồn lực khắc phục hậu quả do rét đậm rét hại, sương muối gây ra; Hỗ trợ nông dân giống cây trồng, vật nuôi để khôi phục sản xuất.

Tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

6. Công tác ứng phó sét: Khi trời mưa dông, tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng sắt, nhà và các khu xây dựng phải có hệ thống thu lôi.

7. Công tác ứng phó với hạn hán:

Tuyên truyền nhân dân làm tốt công tác bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn, các thôn có kế hoạch trồng giữ nước, khai thác nước hợp lý đối với các hồ đập nhằm đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tổ chức rà soát những diện tích thường xuyên hạn hán để chỉ đạo nhân dân chuyển đổi các cây trồng cần sử dụng ít nước hơn nhưng vẫn đảm bảo lương thực cho nhân dân.

8. Bảo vệ tính mạng con người và tài sản:

Ban chỉ huy PTDS xã có phương án cụ thể khi phải di dời những hộ dân có nhà tạm và những hộ dân tại những khu có nguy cơ bị ngập nước hoặc lũ quét đến nơi an toàn, nhằm giảm thiệt hại cho người đến mức thấp nhất về người và bảo vệ tài sản của nhân dân.

II. NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN

1. Nhiệm vụ của Ban chỉ huy PTDS xã

- Xây dựng phương án PCTT và TKCN hàng năm, rà soát số hộ dân hiện đang sinh sống trong vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất và có phương án sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có lũ quét xảy ra. Lựa chọn các điểm an toàn, gần nhất để di dời dân khi cần thiết đến nơi an toàn.

- Cắm các biển cảnh báo vùng thường xuyên xảy ra có lũ quét, sạt lở đất để nhân dân được biết, tổ chức tuyên truyền cho nhân dân nâng cao ý thức tự cảnh giác khi có mưa to kéo dài nhiều giờ, có thể xảy ra lũ quét và sạt lở đất đối với những hộ sinh sống nơi sườn núi, gần các bờ sông, suối phải sơ tán ngay ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Sử dụng các hệ thống loa thôn, bản để thông báo khi có nguy cơ xảy ra lũ quét, nếu mất điện, các hệ thống truyền thanh không hoạt động được, có thể dùng Trống, còi để báo động (*Những dụng cụ báo động về thiên tai do thôn, bản qui định và thông báo cho nhân dân được biết*).

- Thường xuyên nắm chắc tình hình, xác định các khu vực trọng yếu, xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện, vật chất, để phòng chống lũ quét trên địa bàn của xã, chuẩn bị nơi ăn, nghỉ cho các lực lượng cơ động của xã và các đơn vị đến ứng cứu.

- Phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng, xây dựng phương án sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực lũ quét, ngập lụt và lốc xoáy đến nơi an toàn.

- Ban chỉ huy PTDS xã tham mưu cho UBND xã huy động lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống xảy ra trên địa bàn, khắc phục hậu quả do lũ quét gây ra.

- Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện, vật chất để phối hợp ứng cứu cho các xã khác khi có lệnh của Ban chỉ huy PTDS tỉnh.

- Mỗi thôn thành lập một đội xung kích PCTT và TKCN, từ 15 người trở lên.

2. Nhiệm vụ của Phòng Kinh tế.

Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy PTDS xã. Thực hiện công tác thường trực, nắm bắt kịp thời các thông tin, báo cáo kịp thời BCH xử lý khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn xã.

Tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch, Phương án PCTT-TKCN trên địa bàn xã và tổ chức thực hiện. Xây dựng phương án khôi phục sản xuất sau thiên tai.

Tổ chức Thường trực 24/24 giờ. Chịu trách nhiệm báo cáo công tác PCTT với BCH PTDS tỉnh.

3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Tham mưu Ban Chỉ huy PTDS xã xây dựng kế hoạch hiệp đồng PCTT-TKCN với các đơn vị Quân đội tham gia cứu hộ, cứu nạn, chỉ đạo lực lượng thôn đội trưởng các thôn thực hiện tốt một số nội dung hiệp đồng và sẵn sàng lực lượng, phương tiện xử trí tình huống khi có lệnh của Ban chỉ huy PTDS xã.

- Chủ động, phối hợp hiệp đồng với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn; tổ chức trinh sát địa hình, xây dựng kế hoạch, sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PTDS xã chỉ đạo các ngành chức năng, các thôn làm tốt công tác tuần tra, theo dõi nắm chắc tình hình ở các vùng, các tuyến trọng điểm, phát hiện kịp thời các sự cố để có biện pháp khắc phục nhanh chóng.

- Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn khi có tình huống xảy ra: chuẩn bị lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất theo quy định của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, trong đó chú trọng đến lực lượng cơ động, sử dụng Trung đội dân quân cơ động và từ 30-50 đồng chí, lực lượng xung kích 2 sẵn sàng cơ động ứng cứu khi có lệnh của Ban chỉ huy PTDS xã.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PTDS xã xây dựng chuẩn bị các loại vật tư dự phòng cho các khu vực trọng điểm xung yếu.

- Tổ chức diễn tập Phòng chống thiên tai, chỉ huy điều hành các lực lượng dân quân tự vệ tham gia PCTT-TKCN.

4. Nhiệm vụ Công an xã

- Công an xã xây dựng phương án PCTT-TKCN của đơn vị, tổ chức quán triệt tinh thần, kế hoạch và phương án bảo đảm an ninh đối với các vùng có thiên tai xảy ra. Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, phát hiện và ngăn chặn kịp thời

những hành vi phá hoại, trộm cắp tài sản, bảo vệ an toàn các công trình phúc lợi, tài sản Nhà nước và của nhân dân, tổ chức tuần tra kiểm soát những nơi trọng điểm, chống kẻ gian lợi dụng khi lũ quét xảy ra để gây án.

- Chỉ đạo lực lượng công an xã và lực lượng bảo vệ cơ sở tăng cường công tác tuần tra canh gác bảo vệ thôn xóm, bảo vệ các mục tiêu xung yếu. Khi có thiên tai xảy ra, xử lý các tình huống đột xuất, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân vùng bị thiên tai xảy ra, phối hợp với các ngành chức năng xử lý các vụ vi phạm pháp luật.

- Tổ chức thường trực 100% quân số, phối hợp với BCH PTDS xã chỉ đạo công tác giữ gìn ANTT tại địa bàn, trong quá trình thực hiện, thường xuyên báo cáo về cơ quan Thường trực Ban chỉ huy PTDS xã.

6. Nhiệm vụ bảo đảm an toàn lưới điện

Hệ thống lưới điện do ngành Điện lực quản lý, vận hành gồm: Các tuyến đường dây truyền tải điện, các trạm biến áp (TBA): BCH PTDS xã đề nghị:

- Trước mùa mưa bão cơ quan Điện lực triển khai kiểm tra hệ thống đường dây điện, dây chống sét. Kiểm tra từng phụ kiện đường dây, kiểm tra toàn bộ các trạm máy biến áp, chuẩn bị vật tư thiết bị dự phòng để sẵn sàng thay thế, sửa chữa các thiết bị lưới điện bị hư hỏng trong mùa mưa, bão, nhằm chủ động khắc phục nhanh nhất hậu quả do mưa lũ gây ra, đảm bảo cung cấp điện kịp thời. *(Có phương án riêng của ngành điện).*

- Đối với các công trình đường dây 110 KV, trạm biến áp 220KV, 110KV chủ động chuẩn bị các phương án để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện và công trình, phải có Phương án vận hành và quản lý đảm bảo công tác an toàn lưới điện trong mùa mưa, bão

7. Nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin liên lạc

BCH PTDS xã đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

Các mạng điện thoại di động, xây dựng quy chế phối hợp thực hiện phương án trên địa bàn xã nhằm đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt từ tỉnh đến xã và từ xã đi các thôn bảo đảm an toàn các công trình viễn thông, tài sản, tính mạng của cán bộ, công nhân

8. Nhiệm vụ bảo đảm giao thông

- Đảm bảo hệ thống giao thông được thông suốt trong mùa mưa lũ, đặc biệt là hệ thống giao thông tới tỉnh, tới các xã khác, các tuyến đường chính và tuyến liên xã không được đê tắc đường khi có lũ xảy ra, hệ thống đường cứu hộ vào các hồ chứa nước thường xuyên được cải tạo, nâng cấp các tuyến đường vào các công trình thủy lợi, để khi có sự cố xảy ra các phương tiện có thể vào để cứu hộ công trình kịp thời; Cảnh báo nước lũ các đường Ngầm qua sông, khi lũ to không cho người và các phương tiện đi qua.

- Các đơn vị thi công công trình đường giao thông trên địa bàn xã, chủ động chuẩn bị các phương án để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện và công trình.

9. Nhiệm vụ của Công ty 45, Nhiệt điện Sơn Động, Công ty Cổ phần Dịch vụ Tây Yên Tử

Xây dựng Kế hoạch, Phương án chi tiết cho các tình huống: Sập hầm, lò, sạt lở đất, đá ở các bãi thải và khu vực khai thác để chủ động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đồng thời chủ động chuẩn bị các phương án để bảo đảm an toàn tính mạng con người, các phương tiện và công trình. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

III. NHIỆM VỤ KHẮC PHỤC SAU THIÊN TAI

Những năm gần đây, diễn biến thời tiết bất thường, mưa to, bão lớn thường xuyên xảy ra gây lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất ở nhiều nơi. Việc khắc phục hậu quả cần được ưu tiên hàng đầu nhằm nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, bảo vệ và khôi phục sản xuất, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái. Để làm tốt công tác khắc phục hậu quả sau mưa lũ cần thực hiện các giải pháp như sau:

1. UBND xã Quyết định thành lập tổ công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai, đồng thời phân công mỗi đồng chí thành viên phụ trách thôn. Thành lập Tổ công tác gồm các đồng chí cán bộ, chuyên viên các phòng ban trong xã, tổ công tác có nhiệm vụ hướng dẫn, cùng các thôn thống kê, đánh giá thiệt hại, huy động nhân lực để khắc phục hậu quả do thiên tai xảy ra.

2. Cứu trợ nhân dân vùng bị thiên tai: Với phương châm “*lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều*”, các cấp, các ngành, các thôn tập trung huy động, vận động nhân dân bị thiệt hại ít giúp đỡ các gia đình bị thiệt hại nhiều ngay tại thôn bản, tại địa phương mình trước khi có sự trợ giúp từ trên, đảm bảo không để các gia đình bị đói, đứt bữa.

Phòng Kinh tế phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp và đề xuất kinh phí hỗ trợ sau thiên tai xảy ra. Đặc biệt tham mưu cho UBND xã cấp kinh phí hỗ trợ ngay những hộ bị lũ quét, sạt lở đất trôi hết tài sản.

3. Làm lại nhà dân khi bị hư hỏng, bị cuốn trôi. Các thôn tổ chức huy động nhân dân, lực lượng thanh niên, phụ nữ, các hộ gia đình giúp đỡ lẫn nhau để làm lại nhà bị đổ, nhà bị tốc mái, bị lũ cuốn trôi... Đồng thời có trách nhiệm tổng hợp, phân loại các công trình, nhà cửa bị hư hại, trên cơ sở đó bố trí lực lượng giúp nhân dân khắc phục lại nhà cửa bị thiệt hại, kịp thời báo cáo về Ban chỉ huy PTDS xã để hỗ trợ kinh phí khi cần thiết.

4. Chăm sóc sức khỏe và vệ sinh môi trường: Ban chỉ huy PTDS xã chỉ đạo các cơ quan: Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa, Trạm y tế, các tổ chức Hội Đoàn thể; các thôn vận động nhân dân, tổ chức xử lý nguồn nước, tẩy uế, thu gom chôn xác động vật, khơi thông cống rãnh vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe nhân dân vùng bị thiên tai. Xử lý nước ăn, nhà vệ sinh, khử trùng các nơi công cộng như Trường học, giám sát dịch bệnh chặt chẽ, phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để dịch bệnh xảy ra.

- Tổ chức tốt công tác chăm sóc người bị nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người do thiên tai gây ra.

- Trạm y tế cấp cứu tại vùng thiên tai phải có biên báo để nhân dân biết, chuẩn bị đầy đủ thuốc dự phòng, dụng cụ để khám chữa bệnh. Nhanh chóng khắc phục hậu quả sau thiên tai, khôi phục các mặt hoạt động bình thường của ngành y tế. Tổ chức khám chữa bệnh ngay tại trạm Y tế xã, ưu tiên khám chữa bệnh cho người dân bị tai nạn do thiên tai gây ra.

5. Khôi phục sản xuất: Ban chỉ huy PTDS xã giao cho Phòng Kinh tế xã, tổng hợp thống kê số lượng thiệt hại các loại cây trồng cần được khắc phục, phù hợp điều kiện đất đai của từng địa phương đảm bảo khung lịch thời vụ còn lại, dự trù kinh phí để mua các loại cây giống trình UBND xã xem xét hỗ trợ nếu thấy cần thiết.

Về chăn nuôi: Các thôn có vùng bị ngập lũ cần bố trí diện tích đất vườn đồi, bãi, để giúp nông dân di chuyển làm chuồng trại tạm thời để nhốt gia súc, gia cầm. Đảm bảo nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm vùng thấp bị ngập úng, chỉ đạo nhân dân chủ động dự trữ các loại thức ăn như rơm, rạ khô, cám các loại phục vụ cho chăn nuôi. Khi nước rút chỉ đạo, vận động các hộ tu sửa chuồng trại, tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, tổ chức tiêm phòng dịch, bệnh cho đàn vật nuôi, mua bổ sung giống khôi phục đàn gia súc, gia cầm đã bị thiệt hại. Tiến hành trồng các loại cây ngắn ngày như cỏ các loại, khoai lang để làm thức ăn cho gia súc. Các thôn chủ động hỗ trợ kinh phí cho các hộ có thiệt hại lớn về chuồng trại và vật nuôi để nhân dân sớm ổn định sản xuất.

6. Khôi phục cơ sở hạ tầng: Giao Phòng Kinh tế phối hợp với cơ quan chức năng, các thôn, kiểm tra, rà soát thống kê cụ thể thực trạng hư hỏng của các công trình như: Trường học, Trạm y tế, trụ sở làm việc, công trình giao thông, thủy lợi và các công trình khác... lập danh sách, phân loại hạng mục cụ thể, đồng thời lập dự toán trình UBND xã xem xét để hỗ trợ các thôn khắc phục sửa chữa kịp thời, sớm ổn định hoạt động.

7. Huy động lực lượng dân công giúp nhân dân vùng bị thiên tai: Ban Chỉ huy PTDS xã giao Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp với các cơ quan, các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn, huy động lực lượng thanh niên xung kích tham gia giúp nhân dân vùng thiên tai sửa chữa nhà ở, vệ sinh môi trường, tìm kiếm cứu nạn, huy động ô tô, máy xúc, máy ủi để khắc phục các đoạn đường giao thông bị sạt lở, đảm bảo giao thông thông suốt.

*** Lưu ý: Trong quá trình triển khai thực hiện các phòng, ban, các thôn có khó khăn, vướng mắc liên hệ với Ban chỉ huy PTDS xã qua các số máy:**

- Số máy Trưởng Ban chỉ huy PTDS xã: Nguyễn Xuân Thắng - Chủ tịch UBND xã: 0976.223.369.

- Số máy các Phó Ban chỉ huy PTDS xã:

+ Phó Ban thường trực Ban chỉ huy PTDS xã: Nguyễn Văn An - Phó Chủ tịch Thường trực UBND xã. 0972.036.712.

+ Phó Ban chỉ huy PTDS xã: Nông Văn Sinh - Phó Chủ tịch UBND xã. 0969810823.

+ Phó Ban chỉ huy PTDS xã : Hoàng Văn Nguyễn - Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã. 0383314382.

+ Phó Ban: Vi Thanh Tùng - Trưởng công an xã. 0982.748.977

+ Phó Ban: Phạm Văn Đào - Trưởng phòng Kinh tế. 0972.499.553

- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành đoàn thể, các thôn thường xuyên nắm bắt tình hình báo cáo về Ban chỉ huy để có phương án chỉ đạo kịp thời, đồng thời tổng hợp báo cáo nhanh và thường xuyên về bộ phận thường trực trong khi mưa lũ, sau khi mưa bão tan tổng hợp bằng văn bản gửi về UBND xã chậm nhất là 1 ngày.

*** Chế độ báo cáo:**

Ban chỉ huy PTDS xã yêu cầu các ban ngành đoàn thể báo cáo trước khi có bão lũ xảy ra theo yêu cầu cụ thể từng trường hợp, thời gian cụ thể.

Trên đây là Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ban chỉ huy PTDS xã Tây Yên Tử năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ huy PTDS xã (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Thành viên BCH PTDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị, công ty, doanh nghiệp đóng quân trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Xuân Thắng

PHỤ LỤC

Phương án xử trí tình huống sạt lở đất, ngập úng, vỡ đập, ao hồ trên địa bàn các thôn, xã Tây Yên Tử

A	Ngập úng, sạt lở đất				
I	Thôn Mậu:				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng sạt lở đất khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Hoàng Phúc Đức	Cuốc, xẻng, cang khiêng đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn.	1	Triệu Hữu Đoàn	Hội trường nhà văn hoá thôn Mậu, các điểm cao
2	Hoàng phúc Hương		2	Triệu Văn Linh	
3	Triệu Tiến Minh		3	Triệu Văn Nghĩa	
4	La Thị Lý		4	Đặng Văn Quý	
5	Hoàng Phúc Khoa		5	Triệu Văn Đình	
6	Tô Thị Hiếu		6	Hoàng Phúc Tuấn	
7	Triệu Tiến Hồng		7	Hoàng Phúc Khoa	
			8	Hoàng Phúc Kim	
II	Thôn Thanh Chung				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng ngập nước về nhà ở khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Bàn Văn Giang	Cuốc, xẻng, cang khiêng	1	Triệu Hữu Hiếu	Hội trường

2	Triệu Hữu Nam	đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn.	2	Tổng Văn Đạt	nhà văn hoá thôn Thanh Chung, các điểm cao
3	Triệu Sinh Tài		3	Triệu Hữu Khoa	
4	Triệu Đức Na		4	Triệu Quý Toàn	
5	Triệu Sinh Nội		5	Triệu Sinh Bình	
6	Đỗ Văn Nghĩa		6	Nguyễn Văn Huy	
7	Triệu Văn Khánh		7	Bàn văn Hậu	
8	Bàn Văn Minh		8	Nguyễn Văn Vũ	
				9	
			10	Lý Văn Hưng	
			11	Triệu Hữu Đạt	
III	Thôn Bài				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng ngập nước về nhà ở khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Hoàng Văn Hồi	Cuốc, xẻng, cáng khiêng đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên	1	Ngô Thị Bích	Hội trường nhà văn hoá thôn Bài, các điểm cao
2	Đình Văn Ngọc		2	Nguyễn Văn Nguyên	
3	Hoàng Văn Luật		3	Bàn Văn Mười	
4	Nguyễn Văn Trình		4	Hoàng Văn Thảo	
5	Nguyễn Thị Kế		5	Hoàng Văn Khuê	
6	Đình Văn Nam		6	Nguyễn Văn Trường	
			7	Ngô Văn Độ	
			8	Hứa Văn Thời	
IV	Thôn Đoàn Kết				

	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng ngập nước về nhà ở khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Lê Thành Thuyên	Cuốc, xẻng, cáng khiêng đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn.	1	Vũ Hồng Tiến	Hội trường nhà văn hoá thôn Đoàn Kết, các điểm cao
2	Ngô Sơn Hà		2	Vi Văn Hiếu	
3	Nguyễn Văn Hảo		3	Bùi Văn Hương	
4	Nguyễn Văn Đào		4	Lê Thị Hồng	
5	Vi Văn Luyện		5	Vũ Văn Khuông	
6	Cam Văn Quý		6	Hà Thị Thơ	
			7	Vũ Thị Hà	
			8	Nguyễn Văn Thâu	
			9	Nguyễn Thị Thương	
			10	Hoàng Đức Ngọc	
V	Thôn Đồng Rì				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng sạt lở đất khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Nguyễn Thị Hạnh	Quốc, xẻng, cáng khiêng, dao, xe rùa, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn	1	Nguyễn Văn Hải	Hội trường nhà văn hoá thôn Đồng Rì
2	Thân Văn Xốp		2	Ngô Thị Hương	
3	Thân Văn Hiên		3	Đinh Thị Thu Hà	
4	Nguyễn Thị Miên		4	Đinh Thị Trang	
5	Vi Thị Lý		5	Nguyễn Văn Tâm	
			6	Nguyễn Văn Vương	

			7	Nguyễn T Thanh Thúy	
VI	Thôn Néo				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng ngập nước về nhà ở khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Thân Văn Thọ	Cuốc, xẻng, cang khiêng đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn	1	Hoàng Văn Mùi	Hội trường nhà văn hoá thôn Néo, các điểm cao
2	Thân Văn Quyền (liễu)		2	Hoàng Thị Xuyên	
3	Hoàng Văn Đức		3	Thân Văn Hưng	
4	Hoàng Văn Quỳnh		4	Phạm Văn Công	
5	Hoàng Văn Yên		5	Hoàng Thị Phương	
6	Thân Văn Giới		6	Hoàng Thị Hương	
7	Thân Văn Như		7	Lê Văn Sơn	
8	Hoàng Văn Tuyên		8	Thân Văn Hưng	
9	Hoàng Văn Bảo(Oanh)		9	Lương Thị Hạnh	
10	Hoàng Văn Bảo(Thạch)		10	Thân Thị Hiền	
11	Thân Văn Chi		11	Thân Thành Quyển	
12	Hoàng Văn Đăng		12	Phạm Thị Ngân	
13	Thân Văn Hà				
14	Thân Văn Uân				
15	Thân Văn Nghinh				
16	Thân Văn Thuyên(Hà)				
17	Hoàng Văn Nam(Tèo)				
18	Nguyễn Văn Bằng				

19	Hoàng Văn Giáp				
20	Thân Văn Chuyên				
21	Hoàng Văn Rộng				
22	Thân Văn Chur				
23	Thân Văn Khanh				
24	Lê Quang Be				
VII	Thôn Thống Nhất				
	Các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng ngập nước về nhà ở khi mưa, bão	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị		Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm sơ tán người dân, tài sản
1	Trần Thị Minh	Cuộc, xẻng, cáng khiêng đất, dao, xe rùa, áo phao, dây thừng, thuyền tôn, bè mảng, huy động ô tô, máy xúc của cá nhân, đơn vị đóng quân trên địa bàn	1	Bùi Văn Hùng	Hội trường nhà văn hoá thôn, trường tiểu học số xã Tây Yên Tử, các điểm cao
2	Hoàng Thị Tuyền		2	Nguyễn Thị Ca	
3	Bùi Văn Lái		3	Tô Thị Thủy	
4	Nguyễn Đình Hiền		4	Hoàng T HỒNG Thắm	
5	Phạm Văn Vinh		5	Nguyễn Văn Dũng	
6	Đặng Thị Lan		6	Trần Văn Tùng	
7	Nguyễn Văn Chính		7	Ngô Thanh Nam	
8	Vương Văn Liêm		8	Nguyễn Thị Ly	
9	Ngô Văn Xuyên		9	Nghiêm Đình Anh	
10	Ngô Văn Hà		10	Bàn Thị Nguyệt	
11	Nguyễn Thị Hồng		11	Nguyễn Thị Huế	
12	Nguyễn Văn Duy				
13	Nguyễn Văn Duyên				

14	Nguyễn Thị Minh			
15	Hoàng thị Thắm			
16	Nguyễn Thị Hoa			
17	Trần Thị Dung			
18	Nguyễn Văn Nhiên			
19	Đình Đình Mộc			
20	Nguyễn Văn Tâm			
21	Ngô Văn Thọ			
22	Trần Văn Thủy			
B	Sạt lở đất đường giao thông	Công cụ, Dụng cụ chuẩn bị	Lực lượng tham gia hỗ trợ	Địa điểm tập kết
		Máy xúc. Ô tô	Công ty, chủ máy xúc , ô tô	Tại nơi bị ảnh hưởng
I	Thôn Náng:			
	Các tuyến đường đã sạt lở và có nguy cơ bị sạt lở đất do ảnh hưởng khi mưa, bão:			
1	Đường liên thôn đoạn từ thôn Náng đi thôn Gà			
2	Đường 293 đoạn từ thôn Náng đi thôn Thống Nhất, từ thôn Náng đi thôn Thanh Hà			
II	Thôn Rỏn			

1	Từ thôn Rỏn đi giáp danh xã Dương Hưu			
2	Đường liên xã từ thôn Rỏn đi xã Tuấn Đạo			
III	Thôn Đồng Rì			
1	Tuyến đường tỉnh lộ 291 (đoạn từ Nữ Đoàn 45) thôn Đồng Rì đi xã Tân Dân tỉnh Quảng Ninh			
IV	Thôn Đoàn Kết			
1	Tuyến đường tỉnh lộ 291 đoạn khu đập nước số 2 nhà máy nhiệt điện đi thôn Đồng Rì			
V	Thôn Mậu			
1	Tuyến đường 293 khu đèo Bụt đi xã Lục Sơn			
C	Võ đập, ao, hồ			
I	Thôn Mậu			
1	Đập hồ đồng tám			
II	Thôn Đoàn Kết			
1	Hồ Đồng trắng			
III	Thôn Néo			
1	Đập không lồ			

IV	Thôn Gà				
1	Đập Khe trò				
V	Thôn Rỏn				
1	Ao thôn Rỏn				